

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HSST
Ngày 12 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu và bà Trương Thị Xê

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Hoàn, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 11/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 29/12/2020 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2002 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ V và bà Hồ Thị B; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Bà Bùi Thị X - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Bị hại: Anh Hồ B (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hồ Thị X, sinh năm 1971, địa chỉ: Bản K, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Là vợ của anh Hồ B. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hồ Thị X: Bà Lê Hoàng A - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Văn V, sinh ngày 26/11/2002, địa chỉ: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Anh Hồ Văn C, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bà Hồ Thị B, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hồ Văn L, sinh năm 1998, địa chỉ: Bản M, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Hồ Văn T, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản K, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10/7/2020, Hồ Văn T, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (viết tắt BKS) 73H1- 450.62 của bà Hồ Thị B có dung tích xi lanh 110cm³, không có giấy phép lái xe theo quy định, chở phía sau Hồ Văn V và Hồ Văn C chạy theo hướng bản C, xã K đi bản M, xã K. Khi đến Km 33+ 900 quốc lộ 9C thuộc địa phận bản M, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, T đã để xe mô tô BKS 73H1- 450.62 va chạm vào phía trước bên trái xe mô tô BKS 73H1-139.35 do anh Hồ B điều khiển chở phía sau chị Hồ Thị X đi ngược chiều trên phần đường ngược chiều gây hậu quả anh Hồ B tử vong, chị Hồ Thị X, Hồ Văn V và Hồ Văn C bị thương nhẹ, 02 xe mô tô hư hỏng.

Tại bản giám định tử thi số 110/TT ngày 13/8/2020, Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nạn nhân Hồ B tử vong do đa chấn thương: Chấn thương sọ não và chấn thương hàm mặt.

Tại bản kết luận định giá ngày 03/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Xe mô tô BKS 73H1-45062 bị hư hỏng thiệt hại 2.220.000 đồng, xe mô tô BKS 73H1- 139.35 bị hư hỏng thiệt hại 1.940.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ xe mô tô BKS 73H1-45062, xe mô tô BKS 73H1- 139.35. Ngày 08/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 73H1-45062 cho bà Hồ Thị B, trả lại xe mô tô BKS 73H1- 139.35 cho bà Hồ Thị X.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn T, gia đình bị cáo Hồ Văn T và bà Hồ Thị X thỏa thuận bồi thường số tiền 70.000.000 đồng. Bà Hồ Thị X đã nhận 48.000.000 đồng, số tiền còn lại hai bên thỏa thuận bị cáo Hồ Văn T có trách nhiệm giao cho bà Hồ Thị X vào tháng 10/2021. Tại phiên tòa, bà Hồ Thị X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng chậm nhất vào cuối tháng 02/2021, bị cáo Hồ Văn T nhất trí với yêu cầu của bà Hồ Thị X.

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSNDLT ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Hồ Văn T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, m, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; các khoản 1 và 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hồ Văn T và bà Hồ Thị X.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T, bà Bùi Thị X trình bày: Nhất trí như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã thỏa thuận thống nhất mức bồi thường với đại diện gia đình bị hại; bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 48.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, còn lại số tiền 22.000.000 đồng, tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng chậm nhất đến hết tháng 02/2021 và bị cáo cũng nhất trí với yêu cầu của bà Hồ Thị X, đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bà Hồ Thị X; tại phiên tòa bà Hồ Thị X xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, m, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo mức án từ 25 đến 30 tháng cũng đủ sức răn đe, giáo dục và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí như trình bày của người bào chữa cho bị cáo, không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, bà Hồ Thị X trình bày: Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho gia đình bà số tiền 20.000.000 đồng chậm nhất đến cuối tháng 02/2021. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hồ Thị X, bà Lê Hoàng A trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và bà Hồ Thị X cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để cân nhắc mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai, hối hận về hành vi phạm tội, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để lao động khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ

khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10/7/2020, Hồ Văn T trực tiếp điều khiển xe mô tô BKS 73H1- 450.62 chở sau là anh Hồ Văn V và Hồ Văn C chạy theo hướng bản C, xã K đi bản M, xã K. Khi đến Km 33+ 900 quốc lộ 9C thuộc địa phận bản M, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, T đã để xe mô tô do T điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 73H1-139.35 do anh Hồ B điều khiển chở phía sau chị Hồ Thị X đi hướng ngược lại trên phần đường ngược chiều gây hậu quả anh Hồ B tử vong. Hành vi của Hồ Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73H1- 450.62 có dung tích xi lanh 110cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, chở quá số người quy định, không đi đúng phần đường gây hậu quả làm chết một người đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 30 của Luật giao thông đường bộ, đã phạm vào “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hồ Văn T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hồ Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông trong khi tham gia giao thông, điều khiển xe mô tô BKS 73H1- 450.62 có dung tích xi lanh 110cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, chở quá số người quy định, đi sai phần đường gây thiệt hại làm chết 01 người, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ cần phải xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hồ Văn T có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi sự việc xảy ra bị cáo, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với đại diện gia đình bị hại và đã bồi thường số tiền 48.000.000 đồng khắc phục hậu quả; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội với lỗi vô ý, HĐXX sẽ xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, rèn luyện bản thân là phù

hợp với các khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; là đúng mức như ý kiến, phân tích, đánh giá và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa; phù hợp với chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường. HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bà Hồ Thị X: Chậm nhất đến cuối tháng 02/2021 bị cáo Hồ Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ Thị X số tiền 20.000.000 đồng.

[6] Trong vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hồ Văn V, tại thời điểm xảy ra tai nạn chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra vụ án có bố đẻ là Hồ Văn T là người đại diện hợp pháp cùng tham gia lấy lời khai. Tại phiên tòa, anh Hồ Văn V đã trên 18 tuổi; anh Hồ Văn V, anh Hồ Văn C ngồi sau xe bị cáo điều khiển; chị Hồ Thị X ngồi sau xe anh Hồ B điều khiển đều bị thương nhẹ nhưng từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại xe mô tô BKS 73H1-450.62, xe mô tô BKS 73H1- 139.35 cho bà Hồ Thị B và bà Hồ Thị X đúng quy định pháp luật; những người này không có ý kiến và yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2021, Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ Điều 260 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, m, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (12/01/2021) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hồ Văn T với bà Hồ Thị X: Chậm nhất đến cuối tháng 02/2021, Hồ Văn T phải bồi thường cho bà Hồ Thị X số tiền 20.000.000 đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn T.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/01/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện L;
- ĐTV, Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã Kim Thủy, huyện L;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Sơn

